

Số: /TTr-UBND

Hải Dương, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông báo kết luận số 1048-TB/TU ngày 05/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”; Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 07/02/2023 về thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, với những nội dung sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; Luật Việc làm năm 2013; Luật Giáo dục năm 2019.

Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao; Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục nghề nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Quyết định số 12/2024/QĐ-TT ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ; Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm; Thông tư số 05/2022/TT-BLĐTBXH ngày 05/4/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về liên kết tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp.

2. Cơ sở thực tiễn

Dân số tỉnh Hải Dương năm 2023 là 1.956.888 người. Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên khoảng 957.514 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp chứng chỉ đạt 32,5% (theo số liệu thống kê).

Toàn tỉnh hiện có 8.682 doanh nghiệp đang hoạt động, sử dụng 375.660 lao động, trong đó lao động phổ thông và đào tạo dưới 03 tháng chiếm tỷ lệ lớn 67,8%.

Toàn tỉnh hiện có 33 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp; trong đó có 18 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp đang hoạt động giáo dục nghề nghiệp, gồm 08 trường cao đẳng, 02 trường trung cấp, 07 trung tâm GDNN, 01 doanh nghiệp, tuyển sinh và đào tạo 219 ngành nghề với quy mô được cấp là 34.600 học sinh, sinh viên/năm. Tuy nhiên hiện tại (năm 2023) các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tuyển sinh các cấp trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng còn gặp nhiều khó khăn, đạt tỷ lệ thấp, chỉ tuyển sinh được 21.834 người học.

Dự báo nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp đang hoạt động để mở rộng sản xuất kinh doanh và thay thế lao động hằng năm khoảng 80.000 người, trong đó: trình độ đại học và trên đại học 2.200 người, cao đẳng 2.000 người, trung cấp 2.300 người, sơ cấp 3.800 người, lao động phổ thông và đào tạo dưới 3 tháng 69.700 người.

Dự báo nguồn cung lao động hàng năm có thêm khoảng 37.200 người tham gia vào thị trường lao động (*bao gồm 30.000 người đến tuổi lao động, khoảng 5.000 người đi làm việc tại nước ngoài hết hạn hợp đồng trở về, khoảng 2.200 thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an*).

Như vậy, trong giai đoạn tới nhu cầu sử dụng lao động đã qua đào tạo trên địa bàn tỉnh tăng cao, cả về số lượng và chất lượng để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).

Một số tỉnh, thành phố đã xây dựng Nghị quyết hỗ trợ hoạt động giáo dục nghề nghiệp như: Thái Bình, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hà Nam, Hà Tĩnh (*theo Phụ lục 02 đính kèm*).

3. Sự cần thiết

Đã có một số chính sách về hỗ trợ đào tạo giáo dục nghề nghiệp do Quốc hội, Chính phủ, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành đã ban hành, có 10 chính sách lớn về hỗ trợ đào tạo nghề cho các nhóm đối tượng đặc thù (*kết quả thực hiện theo Phụ lục 03 đính kèm*); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 21/02/2011, Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 và Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 phê duyệt danh mục và mức hỗ trợ đối với các nghề đào tạo cho lao động nông thôn tỉnh Hải Dương, tuy nhiên, Đề án đã kết thúc từ năm 2020, vì vậy các Quyết định trên không còn hiệu lực. Như vậy, Trung ương mới ban hành chính sách hỗ trợ cho một số đối tượng đặc thù đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, trình độ trung cấp, cao đẳng. *Từ Trung ương đến tỉnh chưa ban hành chính sách hỗ trợ đối với người học trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo nhu cầu của doanh nghiệp; Lao động đặc thù; người tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, cao đẳng học một số ngành, nghề có nhu cầu lao động lớn và phù hợp với việc thu hút đầu tư của tỉnh tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.*

Ngày 07/6/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 1584/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”, để phấn đấu đạt mục tiêu của đề án, cần có chính sách để thu hút người học giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động (*đặc biệt nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực công nghiệp, chế biến, chế tạo, các nghề phục vụ cuộc cách mạng 4.0, các ngành, nghề theo nhu cầu của doanh nghiệp trong tỉnh*).

Việc ban hành chính sách đặc thù, dùng ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần đối với người học giáo dục nghề nghiệp là thực sự cần thiết **nhằm đạt các mục tiêu** sau:

- Hỗ trợ trực tiếp người lao động đã qua đào tạo các trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, trung cấp, cao đẳng để thu hút người học giáo dục nghề nghiệp, đạt tỷ lệ phân luồng vào giáo dục nghề nghiệp theo Kế hoạch của UBND tỉnh (*năm 2025 ít nhất 45% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng; ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học văn hóa và đào tạo nghề sơ cấp, hoặc học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác*).

- Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh đạt chỉ tiêu của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra đến năm 2025 đạt 33%, năm 2030 đạt 43%.

- Nâng cao chất lượng nguồn lao động trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, thực hiện hiệu quả Đề án “Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”.

- Nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ đào tạo nghề “chuẩn đầu ra” theo nhu cầu của doanh nghiệp. Gắn kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Người lao động đã qua đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, trung cấp, cao đẳng có việc làm bền vững sau tốt nghiệp, doanh nghiệp tuyển dụng được lao động có chất lượng cao.

II. Mục đích ban hành, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc quy định và ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm:

- Đảm bảo triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh về giáo dục nghề nghiệp.

- Hỗ trợ, khuyến khích, thu hút người học (*thường trú tại tỉnh Hải Dương*) tham gia học giáo dục nghề nghiệp, nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh, đạt chỉ tiêu của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 (*đến năm 2025 đạt 33%, đến năm 2030 đạt 43%*); Nâng cao chất lượng lao động trên địa bàn tỉnh, đáp ứng

nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, thực hiện hiệu quả Đề án “Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng; thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện đúng quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

- Việc xây dựng chính sách phải được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, tạo sự đồng thuận cao; không phát sinh tăng thủ tục hành chính.

III. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo nghề các trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Người lao động đã qua đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và có đăng ký thường trú tại tỉnh Hải Dương (*bao gồm người học tốt nghiệp THCS, THPT, người đi làm việc ở nước ngoài trở về nước, ...*).

(Người lao động đặc thù bao gồm: phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật, người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng được thực hiện sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục nghề và chi phí đào tạo nghề đối với từng nghề; Người là thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an thì hỗ trợ theo quy định tại Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Người có đất thu hồi thì thực hiện theo Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi).

2.2. Người lao động đã qua đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng đối với một số ngành nghề có nhu cầu lao động lớn và phù hợp với việc thu hút đầu tư của tỉnh (*theo phụ lục 04*), tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và có đăng ký thường trú tại tỉnh Hải Dương.

(Người có đất thu hồi thì thực hiện hỗ trợ theo Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi).

IV. Mục tiêu, nội dung của chính sách, giải pháp thực hiện chính sách

1. Chính sách 1: Hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng:

Đối tượng quy định tại điểm 2.1, khoản 2, mục III, Tờ trình này được hỗ trợ khi hoàn thành khóa học được cấp chứng chỉ sơ cấp/chứng chỉ đào tạo dưới 3 tháng, ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 3 tháng trở lên tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Mức hỗ trợ: 2.000.000 đồng/người.

2. Chính sách 2: Hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng:

Đối tượng quy định tại điểm 2.2, khoản 2, mục III, Tờ trình này được hỗ trợ khi hoàn thành khóa học được cấp bằng trung cấp/cao đẳng, ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Mức hỗ trợ cụ thể như sau:

(1) Người học một số ngành nghề thuật truyền thống và đặc thù, một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, ... tại mục I, phụ lục 04 (*bao gồm cả người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an*):

Mức hỗ trợ:

7.000.000 đồng/người đối với trình độ cao đẳng.

5.000.000 đồng/người đối với trình độ trung cấp.

(Căn cứ đề xuất mức hỗ trợ tham khảo 30% trung bình mức thu học phí các ngành nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh).

(2) Học sinh, sinh viên tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng học các ngành tại mục II, phụ lục 04:

Mức hỗ trợ:

14.000.000 đồng/người đối với trình độ cao đẳng.

9.000.000 đồng/người đối với trình độ trung cấp.

(Căn cứ đề xuất mức hỗ trợ tham khảo 50% trung bình mức thu học phí đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh).

(3) Học sinh, sinh viên là thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng học các ngành tại mục II, phụ lục 04:

20.000.000 đồng/người đối với trình độ cao đẳng.

13.000.000 đồng/người đối với trình độ trung cấp.

(Căn cứ đề xuất mức hỗ trợ tham khảo 100% trung bình mức thu học phí đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh).

3. Giải pháp được lựa chọn:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết trong đó quy định cụ thể chính sách trên.

V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện chính sách

1. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ

Hỗ trợ từ Ngân sách tỉnh, nguồn xã hội hóa theo quy định.

2. Kinh phí dự kiến thực hiện Nghị quyết

- Dự kiến tổng kinh phí thực hiện chính sách đối với người học tại các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh: 98.941.000.000 đồng (*Chín mươi tám tỷ, chín trăm bốn mươi một triệu đồng*). Cụ thể:

- Đối với học trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng: Số lượng khoảng 8.600 người/năm, tổng kinh phí dự kiến thực hiện khoảng 17,2 tỷ đồng/01 năm; số lượng 25.940 người/03 năm, tổng kinh phí dự kiến thực hiện khoảng 51,88 tỷ đồng/03 năm.

- Đối với người học học trình độ trung cấp, cao đẳng: Số lượng khoảng 1.290 người/năm, kinh phí dự kiến thực hiện khoảng 11,8 tỷ đồng/năm; số lượng khoảng 5.323 người/04 năm, kinh phí dự kiến thực hiện khoảng 47 tỷ đồng/04 năm, trong đó:

(1) Người học một số ngành nghề thuật truyền thống và đặc thù, một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, ... tại mục I, phụ lục 04 (*bao gồm cả người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an*): Số lượng 913 người/năm; kinh phí hỗ trợ khoảng 5,8 tỷ đồng/năm.

(2) Học sinh, sinh viên tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng học các ngành tại mục II, phụ lục 04: Số lượng 116 người/năm; kinh phí hỗ trợ khoảng 2,1 tỷ đồng/năm.

(3) Học sinh, sinh viên là thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng học các ngành tại mục II, phụ lục 04: Số lượng 258 người/năm; kinh phí hỗ trợ khoảng 3,9 đồng/năm.

(Theo Phụ lục số 05 đính kèm).

VI. Thời gian thực hiện

Áp dụng đối với người học được tuyển sinh từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2027.

(Hết thời gian thực hiện sẽ tổ chức tổng kết, đánh giá, đề xuất chính sách trong những năm tiếp theo).

Trên đây là dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người lao động đã qua đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở LĐTBXH;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**